

CHIẾN SĨ TƯ

PHẦN I.- NGUYÊN TÁC

1. Chợt thức mình một gối
Xào xạc lá sương mai
Lạnh lòng con quẹt rối
Nao lòng nhớ những ai.
2. Những thanh niên lạc Hồng
Lăn mình chốn tang bồng
Từ bỏ nơi yên ổn
Gian khổ vì non song.
3. Ngày kia khói ải bay
Khoác áo ra đi ngay
Thân bao thừa sống thác
Dạ son sắt khôn lay.
4. Vào ra hang hùm beo
Bạt thiệp chốn hiểm nghèo
Đói rét thân gầy gạc
Lẩn lút mệnh cheo leo.
5. Các anh cúi đầu nghĩ
Cứu vớt đời đau thương
Quên mất ngừng mắt lệ
Tầng mây bạc vấn vương.
6. Các anh nắm tay quyết
Tiêu diệt quân địch thù
Ôm ấp bầu tâm huyết
Quên phứt chốn phòng thu.
7. Các anh tung gót bước
Đâu không là chiến trường
Quên hẳn đằng sau trước
Người sợ người kính thương.
8. Tất cả có Duy Dân
Tất cả bởi nhân quần
Chúng ta vì lý tưởng
Con đường sáng vô ngần.
9. Những người bạn thiên cổ
Yêu nhau chịu đựng nhau
Đồng chí là nghĩa đó
Phú quý mà chi đâu.
10. Cùng tôi ngậm ngùi than
Hãy tìm trong gian nan
Một nền triết học mới
An ủi tắc bàn hoàn.
11. Trầm mặc trong rừng rậm
Còn tinh thần tre lau
Ánh vinh quang lẫm lẫm
Trong người phải tìm đâu.
12. Nghĩa Duy Dân phấn đấu
Máu giống nòi nung nấu
Thiên cổ anh em ta
Chút vị vì mắc mưu.
13. Cách biệt đây nhớ nhung
Phong quang ít lúc chung
Đàn chim rừng riu rít
Cắt cánh đã bay tung
14. Một ngày mai chiến sĩ
Một văn minh hùng vĩ
Một triết học đẩy lên
Nghĩa Duy Dân đồng chí.

PHẦN II.- CHÚ GIẢI

A.- Giải Nghĩa Những Câu Chữ Khó

Con quẹt: Một loài chim lông đen đuôi dài. Theo quan niệm dân gian xưa thì con quẹt có linh tính thông báo cho người ta biết những tin tức buồn, vui.

Tang bồng: do chữ “tang bồng hồ thỉ”, cung bằng gỗ dâu, tên bằng cỏ bồng. Biểu tượng tinh thần thượng võ. Chí khí nam nhi ngang dọc bốn phương trời đất. Ở đây nói chốn tang bồng là dẫn thân chiến đấu nơi chiến trường.

Khói ải bay: ải là cửa ải quan, nơi biên giới có khói lửa bay, tức là có giặc ngoại xâm phạm bờ cõi.

Bạt thiệp: Bạt là đường bộ chỗ cao, thiệp là đường thủy chỗ sâu. Bạt thiệp là trèo đèo lội suối vất vả.

Mây bạc: Theo điển tích, Đường Địch Nhân Kiệt đi ra, khi nhớ nhà chỉ đám mây trên núi Thái Hằng mà nói: “Nhà cha mẹ ta ở dưới đám mây trắng kia”. Ở đây nói là quên đi làn mây bạc vấn vương, nó làm nhụt chí nam nhi.

Phòng thu: Nơi phòng khuê của người vợ ở nhà, ở đây cũng nói quên đi cả cái hình bóng của người chinh phụ, nó làm nhụt chí phấn đấu.

Bàn hoàn: Trạng thái bầm khoăn, ngồi đứng không yên.

Trầm mặc: chìm lặng, tâm tư suy nghĩ.

Tinh thần tre lau: Tre biểu tượng quân tử đốt thẳng, lòng rộng (tiết tháo tâm hự), không vương danh lợi. gậy tre Phù Đổng phá giặc Ân là biểu tượng đạo Tiên – Lũy tre bao bọc xóm làng Việt. Lau: Biểu tượng độc lập, tự do, phóng khoáng. Cờ Lau Đinh Tiên Hoàng biểu tượng Vạn Thắng: Thắng toàn diện trên mọi lãnh vực kinh luân. (Tre + Lau = Tiên + Rộng: âm dương, hai nguyên lý căn bản để sáng lập nên nền triết học mới).

Lắm lắm: Lắm liệt, sáng rực rỡ chói lọi.

Phong quang: Vận hội tươi sáng thái bình.

B.- ĐẠI Ý TỔNG QUÁT

Thương nhớ các chiến sĩ là những thanh niên Lạc Hồng. Vì giống nòi đất nước mà phải xông pha, dẫn thân ngoài chiến trường tên đạn. Hy sinh tất cả mọi nơi phòng thu, chốn gia đình yên ấm mà gánh chịu sự đói rét thân gầy rạc. Vào ra nơi nguy hiểm, lặn lội với hiểm nghèo, thậm chí có lúc tính mệnh như sợi chỉ mảnh lơ trên ngọn lửa. Chỉ vì ôm ấp một lý tưởng, coi đó là con đường sáng vô ngần. Bởi thế lắm lúc cùng nhau ngậm ngùi than thở mà cũng tự hào là chúng ta quyết tâm trong gian nan, lấy một nền triết học mới để an ủi tất

dạ bàn hoàn bấy lâu nay. Rồi một ngày mai, các chiến sĩ đồng chí chung thực hiện nên một nền văn minh hùng vĩ bằng một nền triết học cao độ. Lúc đó nghĩa "Duy Dân Đồng Chí" của chúng ta càng thiết tha cao đẹp vô cùng.

C.- Ý NGHĨA CHI TIẾT

Tình thương yêu các chiến sĩ không lúc nào nguôi; Khi một mình một gối, lúc nhấp mắt đi vẫn mơ màng, chợt thức dậy cũng thấy bản khoắn. Trong khóm lá sương mai còn đọng, tiếng chim quẹt đã ríu rít kêu như kéo níu lấy tắc dạ trông chờ, nổi nhớ nhưng lại rộn ràng lên một cách bồn chồn; thương nhớ những ai là những trang thanh niên yêu quý của nòi giống Lạc Hồng. Những con người ấy đang lẫn mình trong khói lửa tên đạn. Họ đã dứt áo ra đi giã từ gia đình nơi yên ấm, nhận lấy phần gian khổ để đi báo đáp tình non sông.

Khi ngoài biên ải xảy ra có khói lửa, ấy là có giặc ngoại xâm. Lập tức họ khoác áo ra đi không ngần ngại, không sợ gì sống chết bởi vì một tấm lòng son sắt không lay chuyển. Vào ra nơi hang hùm ổ sói nguy hiểm cũng không sờn. Khi lên thác xuống ghềnh gian chuân vất vả, ăn đói nhịn khát, có khi phải lẫn lút, né tránh, ôi tính mạng ngàn cân treo sợi tóc.

Các anh từng cúi đầu suy nghĩ: Mình quyết tâm ra đi để cứu vớt đời khỏi nơi trầm luân bể khổ. Cho nên mình phải hy sinh phần tình cảm của mình đối với gia đình, nhiều khi phải gạt lệ, nhắm mắt quên đi cái làn mây bạc vương vấn cõi lòng ta.

Các anh em ta, nung nấu bầu tâm huyết, cương quyết tiêu diệt quân thù . Mình luôn tâm niệm: Tất cả vì nhân dân. Tất cả bởi nhân quần. Chúng ta chỉ vì hoài bão một lý tưởng, đó là con đường sáng vô ngần.

Đối với nhau, chúng ta là những người bạn đời đời, đã thật sự yêu mến nhau là chịu đựng được nhau. Đồng chí là nghĩa cả, giàu sang mà làm gì? Các anh em cùng tôi ngậm ngùi tự nhủ rằng: Mình hãy cố gắng tìm trong gian nan để sáng tạo nên một nền triết học mới mà an ủi tâm tư lo lắng bấy lâu nay.

Phải trầm tư mặc tưởng trong cái rừng rậm biển sâu của học hỏi, gạn lọc lấy tinh thần "Tre Lau" là chân lý cổ nguồn, là ánh vinh quang rực rỡ ngay ở trong chính mình không phải tìm đâu xa. Vì chủ nghĩa Duy Dân mà phấn đấu. Máu giống nòi nung nấu trong huyết quản, cùng với anh em chúng ta là những người bạn thiên cổ chỉ vì chút vướng mắc tình nghĩa với nhau. Lúc cách biệt nhau đầy nhớ nhung, nghĩ rằng lúc phong quang không mấy được cùng nhau chung hưởng, cũng như đàn chim rừng ríu rít đầy rồi lại cất cánh bay tung trên chín tầng mây để biết cánh đại bàng nhìn theo phương trời rộng lớn bao la.

D.- BÌNH LUẬN

Chiến sĩ ta là những thanh niên chiến đấu cho một lý tưởng cao đẹp nào đó mà người ta hằng ấp ủ tin theo. Khi đã cương quyết tin theo một cách mãnh liệt thì lý tưởng ấy trở thành chân lý tuyệt đối.

Mọi hành vi, tư tưởng, đều hướng theo mục đích đó để chiến đấu hầu mong đạt được những điều sở nguyện. Muốn đạt được sở nguyện tất nhiên phải dấn thân thì tất cả mọi trở ngại, khó khăn, nguy hiểm, thậm chí đến cả tính mệnh cũng coi nhẹ.

Tác giả nói lên niềm thương nỗi nhớ của mình đối với chiến sĩ, họ là những thanh niên yêu dấu của nòi giống mà tác giả đã tự xưng là "Hồng Lạc tính linh ta bất tử". Nếu Hồng Lạc với Lạc Hồng không phải là hai thì nguyên nhân thương nhớ của tác giả cùng với lập trường chiến đấu của các chiến sĩ chỉ là một. Cho nên lại một lời khẳng định nữa là "Chúng ta vì lý tưởng, con đường sáng vô ngần"

Con đường sáng vô ngần tất nhiên phải là con đường "cứu nước giữ nòi", chúng ta cần tìm hiểu bằng phương thức nào, bằng công cụ tinh thần nào để đạt tới hiệu quả tất thắng cho cuộc chiến đấu lý tưởng.

Tác giả nói: "Hãy tìm trong gian nan một nền triết học mới", phải gian nan vất vả, lao khổ và kiên trì để tự tìm ra một nền triết học mới chứ không phải chỉ hời hợt theo đòi những cái cũ của người ta. Muốn vậy trước hết phải kiểm điểm trong lịch sử triết cũ từ Đông, Tây, kim, cổ để do đó rút ra những cái dở cái hay mà tìm ra cái mới.

Triết cũ có rất nhiều hệ phái nhưng tựu trung phải kể đến một số hệ phái lớn nhất như: Duy tâm, duy vật, duy sinh là những triết lớn đã gây ảnh hưởng lớn trong đời sống nhân loại. Hai phái duy tâm và duy vật không những đã tổn biết bao nhiêu giấy mực mà còn đổ ra biết bao xương máu và tóc tang mãi không thôi! Để tránh những điều tác hại không hay của triết cũ, cho nên tác giả nói đến việc tìm một nền triết học mới.

Tác giả cho biết phải: "Trầm mặc trong rừng rậm, còn tinh thần "Tre Lau", ánh vinh quang lấm lấm, trong mình phải tìm đâu". Phải có thái độ kiên trì, trầm lặng mà suy tư trong cái rừng rậm trí thức của loài người. Ngoài những mặt lưỡng nguyên hẹp hòi, những phần cực đoan thiên lệch của các phái duy tâm, duy vật, duy sinh ra, còn có tinh thần "Tre Lau". Tinh thần "Tre Lau" là một hạt nhân tạo ra những nguyên lý cơ bản để mà sáng tạo nên một nền triết học mới, nó là ánh sáng rực rỡ ở ngay trong mình chẳng phải ở đâu xa. Tre lau chỉ là hai danh từ biểu tượng nó gói ghém một hệ thống tư tưởng đã bàng bạc trong Hà Đồ, Lạc Thư, Gậy Thần, Sách Ước, Bánh dày bánh chưng,...Đó là một động một tĩnh, một âm một dương, lẽ biến dịch tạo nên

quy luật phát triển tiến hóa. Đạo ở trong khắp vũ trụ, nhưng lại nằm gọn trong con người mà tác giả đã nói: “Cái vinh quang lẫm lẫm nó ở ngay trong mình.” Nó là cái đạo nhất âm, nhất dương nằm trong con người Tiên Rồng, giống Hồng Lạc tính linh bất tử của mình. Ai cũng biết rằng một con người phải có thể chất mạnh khoẻ như rồng đó là sức sống vật chất đặc tính của chủ trương duy vật. Trong cái thể chất ấy chứa đựng một tâm hồn trong sáng khôn ngoan như tiên đó là sức sống tinh thần, đặc tính của chủ trương duy tâm. Như vậy là trong con người đã có sẵn cả duy tâm, duy vật và duy sinh. Đó là con người toàn diện, hà tất người ta lại chia sẻ nó ra từng mảnh để mà chủ trương cho thiên lệch.

Con người toàn diện phải được sống và được nuôi, được tu dưỡng nhân cách cho toàn diện. Đó là tinh thần “Tre Lau”, là mục đích lý tưởng mà những thanh niên Lạc Hồng lẫn mình chốn tang bồng chiến đấu để đạt tới khiến cho tác giả đau đớn tâm tư viết nên những lời chiến sĩ tư này.